TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/HSPT
Ngày: 27/02/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Điều Văn Hằng;
Các thẩm phán: Ông Vũ Mạnh Hùng
Ông Hoàng Mạnh Hùng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 340/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Thào Cồ H phạm tội "Mua bán trẻ em" do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Thào Cồ H**, sinh ngày 12/6/1992 tại QB, Hà Giang; trú tại: thôn Sì Lò P, xã TV, huyện QB, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Dìn N và bà Vừ Thị M; có vợ là Vừ Thị C và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/7/2017, tạm giam ngày 11/7/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang; Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo Thào Cồ H:*

+ Luật sư Cao Xuân B - Văn phòng Luật sư Cao Xuân B thuộc đoàn Luật sư tỉnh Hà Giang; Có mặt.

+ Luật sư Cao Xuân H3 - Văn phòng Luật sư GL thuộc đoàn Luật sư tỉnh Hà Giang; Có mặt.

* *Người bị hại không kháng cáo*: Cháu Vàng Thị M1, sinh ngày 06/12/2001, trú tại: xóm Tả Súng C1, xã NT, huyện QB, tỉnh H Giang; Vắng mặt.

* *Người đại diện hợp pháp của người bị hại Vàng Thị M1 không kháng cáo*: Ông Vàng Sào P, trú tại: xóm TS, xã NT, huyện QB, tỉnh Hà Giang; Vắng mặt.

* Anh Giàng Mí H (tên gọi khác: Giàng Mí C2); sinh ngày 12/3/1991; Địa chỉ: Thôn N, xã LT, huyện QB, tỉnh H Giang. Hiện đang chấp hành hình phạt tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2018/HS-ST ngày 14/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang tại Trại giam QT– Bộ Công an được triệu tập để khai báo; Có mặt.

* *Người Phiên dịch tiếng Mông:* Ông Giàng Mí P, địa chỉ: Tổ 15, phường N0, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2016, Thào Cồ H, trú tại: thôn LP xã TV, huyện QB, tỉnh Hà Giang sang nhà anh Thào Vần C3 ở cùng thôn chơi. Trong khi ngồi trò chuyện về việc tán gái với nhau, H hỏi C3 *"Mày có quen đứa con gái trẻ nào không giới thiệu cho tao làm quen, tán tỉnh để quan hệ tình dục"*. C3 đồng ý cho H số điện thoại của Vàng Thị M1 (bạn gái của C3), sinh ngày 06/12/2001, trú tại xã NT, huyện QB, tỉnh H Giang.

Đến đầu tháng 9/2016 (không nhớ ngày), Thào Cồ H đi chợ thị trấn TS, huyện QB, tỉnh Hà Giang, thì gặp Vàng Mí L, sinh năm 1990, trú tại thôn ĐC 1, xã CT huyện QB, tỉnh Hà Giang (là bạn của H). Khi gặp nhau, L nói *"Mày có thích kiếm tiền không?",* H trả lời *"Tiền thì ai chẳng thích, nhưng kiếm tiền kiểu gì?",* L nói *"Mày cùng tao đi tìm con gái trẻ làm quen, tán tỉnh rồi lừa đưa sang Trung Ouốc bán, được tiền tao chia cho mày 5.000 Nhân dân tệ"*. H đồng ý và nói với L *"Tao có biết một đứa con gái tên là M1 nhà ở xã NT, QB",* L nói *"Hôm nào rảnh tao sang rồi cùng nhau lừa nó sang Trung Quốc bán nhé",* H đồng ý rồi tiếp tục đi chơi chợ. Trưa ngày 09/9/2016, L gọi điện thoại cho H hỏi *"Mày có rảnh không tao sang rồi cùng mày đi làm vụ kia nhé",* H hiểu ý cùng L đi sang xã NT lừa M1 đưa sang Trung Quốc bán nên H đồng ý và hẹn cuối buổi chiều sẽ gặp nhau tại ngã ba thôn X, xã NT, huyện QB, tỉnh Hà Giang. Như đã hẹn, khoảng 17 giờ cùng ngày, H điều khiển xe máy YAMAHA loại xe SIRIUS, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 23L1-046.33 đi ra điểm hẹn. Khi gặp nhau, L rủ

H đi cùng lên nhà người quen của L tại thôn S, xã V, huyện QB, tỉnh Hà Giang để gửi xe của L (H không biết tên, tuổi nhà L gửi xe máy). Sau đó H và L đi xe của H đến xã NT khoảng 17 giờ 30 cùng ngày. H lấy điện thoại di động gọi cho M1 để làm quen và có ý muốn đến nhà M1 chơi, M1 đồng ý làm quen và hẹn sẽ ra đón tại đường liên thôn gần nhà. Khi đó có Cháng Thị N1, sinh ngày 01/01/2000 là bạn M1 ở cùng thôn cũng đang chơi tại nhà M1, nên M1 rủ N1 đi cùng ra đón bạn. Khi gặp nhau H giới thiệu mình tên là T0, còn L giới thiệu tên là T3 Sau đó L, H ngồi chơi trò chuyện với M1 và N1 ở ven đường liên thôn khoảng 15 phút thì L rủ M1 và N1 đi ra thị trấn Tam Sơn, huyện QB chơi. M1 và N1 đồng ý đi chơi cùng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, L điều khiển xe máy của H chở M1, N1 và H đi vòng sang xã TV, huyện QB thì trời mưa to. M1 rủ mọi người vào nhà Vàng Thị M, trú tại thôn K, xã TV, huyện QB để trú mưa. M nhóm bếp lửa cho M1, N1, H và L ngồi sưởi ấm. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì trời tạnh mưa, L rủ mọi người quay về, M1 và N1 nhất trí. L không đưa M1 và N1 về mà tiếp tục điều khiển xe máy đèo M1, N1 và H đi ra hướng thị trấn TS huyện QB, rồi tiếp tục đi thẳng xuống xã ĐH huyện QB thì dừng xe lại. L gọi điện thoại cho Giàng Mí H, sinh năm 1991, trú tại thôn N, xã LT, huyện QB lấy xe máy để cùng L và H đưa M1, N1 đi. Khoảng 20 phút sau thì H (giới thiệu tên là C4) đi xe máy HONDA (không rõ biển kiểm soát) ra gặp mọi người. Sau đó L điều khiển xe máy chở N1 còn H điều khiển xe máy chở M1 và H (M1 ngồi giữa) đi theo hướng quốc lộ 4C rồi rẽ ra Mốc biên giới 358 xã BĐ, huyện Y, tỉnh Hà Giang thì dừng xe. Khoảng 23 giờ cùng ngày, L và H mang 02 xe máy vào gửi một nhà dân cách mốc 358 khoảng 50 mét rồi quay ra đưa M1 và N1 đến biên giới Việt Nam - Trung Quốc. Khi M1 và N1 nhìn thấy mốc biên giới, M1 biết bị lừa đưa sang Trung Quốc nên đòi về. L liền dùng tay bóp cổ M1, còn H túm cổ áo N1 đe dọa *"Chúng mày không nghe lời tao thì tao giết chết"*, M1 nói *"Không muốn đi"*, H nói *"Không muốn đi cũng phải đi, việc này không phải do em quyết định"*. Do sợ bị giết nên M1 và N1 sợ không dám phản ứng gì đành đi theo L, H và H. Đi bộ qua Mốc biên giới 358 (mốc 9 cũ), theo đường ô tô đi sâu vào nội địa Trung Quốc khoảng 02km thì gặp 01 chiếc xe ô tô 07 chỗ ngồi cùng ba người đàn ông Trung Quốc ra đón. Sau khi H đưa M1 và N1 lên xe ô tô thì L đưa chìa khóa xe máy cho H và nói nhỏ *"Bây giờ mày cứ về nH trước, để tao và H đưa bọn này đi bán, khi nào bán được hai con kia tao sẽ chia cho mày 5.000 nhân dân tệ"*. H đồng ý không nói gì và đi bộ quay lại lấy xe rồi đi về đến nH khoảng 03 giờ sáng. M1 và N1 bị L và H đưa sâu vào nội địa Trung Quốc, đến 8 giờ sáng ngày 10/09/2016 vào nhà một người đàn ông Trung Quốc (không rõ tên và địa chỉ). L và H ở lại cùng M1 và N1 một ngày sau đó trở về Việt Nam. M1 bị bán cho một người đàn ông người Trung Quốc (không rõ tên và địa chỉ) để làm vợ, được một thời gian thì M1 nói dối là trở về Việt Nam thăm bố mẹ, người đàn ông Trung Quốc đồng ý, do vậy M1 đã trở về Việt Nam.

Ngày 12/2/2017, Vàng Thị M1 về Việt Nam, sau đó làm đơn tố cáo Thào Cồ H, Vàng Mí L và Giàng Mí H2. Còn Cháng Thị N1 bị đưa đi đâu, M1 không biết, hiện nay N1 chơi trở về Việt Nam.

Đến cuối tháng 9/2016, H gọi điện thoại cho L với ý hỏi chia tiền như đã hứa thì L nói cho H biết đã bán được M1 và N1, nhưng do có việc riêng nên đã tiêu hết tiền và L hứa sẽ chia cho H tiền sau.

Quá trình điều tra, xác minh, đã xác định tính đến thời điểm bị lừa đưa sang Trung Quốc bán, bị hại Vàng Thị M1 được 14 năm 9 tháng 03 ngày tuổi; Cháng Thị N1 được 16 năm 8 tháng 08 ngày tuổi.

Ngày 02/7/2017, Thào Cồ H đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QB, tỉnh Hà Giang đầu thú.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 21/3/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Thào Cồ H phạm tội "Mua bán trẻ em"; Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 120; khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 151 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Thào Cồ H 12 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 02/7/2017.

- Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 592 của Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Thào Cồ H phải bồi thường cho bị hại Vàng Thị M1 số tiền 11.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/4/2018, bị cáo Thào Cồ H kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thào Cồ H vẫn giữ yêu cầu kháng cáo kêu oan. Bị cáo cho rằng khi viết biên bản tự thú, nhận dạng người bị hại qua bản ảnh bị Cơ quan điều tra ép cung, đánh đập. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/6/2017 tại nhà chứ không phải là ngày 02/7/2017 bị cáo viết tự thú.

Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại Vàng Thị M1; người đại diện hợp pháp của người bị hại Vàng Thị M1 vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, căn cứ theo khoản 2 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Tại phiên tòa phúc thẩm Giàng Mí H2 khai báo: Những người tham gia cùng H bán Vàng Thị M1, Cháng Thị N1 sang Trung Quốc là Giàng Mí S (cháu ruột của H) và Vàng Mí L. H2 không quen biết H. Đồng thời H2 khẳng định tối

hôm đó mọi người đều nhìn rõ mặt nhau. Giữa H2, H và bị hại M1 chưa được cơ quan điều tra cho đối chất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã tóm tắt nội dung vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm, kháng cáo của bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy có căn cứ xác định bị cáo Thào Cồ H có dấu hiệu phạm tội "Mua bán trẻ em", "Mua bán người". Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào lời khai của người bị hại Vàng Thị M1 để kết tội bị cáo H đã xét xử bị cáo theo điểm e khoản 2 Điều 120 Bộ luật hình sự năm 1999 là chưa có đủ căn cứ vững chắc. Tại phiên tòa hôm nay, Giàng Mí H2 khai báo: những người tham gia cùng H bán Vàng Thị M1, Cháng Thị N1 sang Trung Quốc là Giàng Mí S (cháu ruột của H) và Vàng Mí L. Bị cáo H vẫn kêu oan và cho rằng không phải mình tự thú mà bị ép cung. Đồng thời Cơ quan điều tra chưa tiến hành cho H2, H và bị hại M1 đối chất. Như vậy, việc điều tra ở cấp sơ thẩm là không đầy đủ và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, tuy nhiên cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Luật sư Cao Xuân B trình bày: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao. Thào Cồ H kháng cáo kêu oan là có căn cứ. Vì: H bị bắt tạm giữ ngày 30/6/2017 chứ không phải ngày 02/7/2017. Trong giai đoạn tạm giam bị cáo bị đánh, nên hiện nay tai vẫn bị ù. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm xét xử H2 thì H2 đều khai Giàng Mí S (cháu ruột của H) và Vàng Mí L tham gia cùng H chứ không phải H. Mặt khác cơ quan điều tra chưa tiến hành đối chất giữa các bị cáo và bị hại. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Luật sư Cao Xuân H3 trình bày: Cơ quan điều tra lập biên bản đầu thú không chính xác, vì thực tế H bị bắt từ ngày 30/6/2017 tại gia đình. Vàng Thị M1 tố cáo 03 (ba) đối tượng không biết tên, tuy nhiên tại cơ quan điều tra lại khai rõ về họ, tên, địa chỉ của Thào Cồ H điều này là vô lý. Bà M cô của M1 không biết chữ, không biết tiếng phổ thông và không nhìn rõ những người đi cùng M1 thì làm sao lại ký vào biên bản lời khai được. Tại phiên tòa hôm nay H2 khai không phải H tham gia mà là S và L. Do đó, bị cáo kháng cáo kêu oan là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, nội dung kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Vàng Thị M1, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có mặt tại phiên tòa, sự vắng mặt của bị hại không

trở ngại cho việc xét xử phúc thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại Vàng Thị M1.

Xét yêu cầu kháng cáo kêu oan của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Theo tài liệu hồ sơ vụ án, bị cáo Thào Cồ H có nhiều lời khai thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện như đã nêu tại giai đoạn điều tra. Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp cùng các tài liệu, lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản tự thú của bị cáo, biên bản nhận dạng bị cáo của người bị hại Vàng Thị M1 qua ảnh, biên bản nhận dạng bị hại của bị cáo qua ảnh. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo H kêu oan, cho rằng không thực hiện hành vi phạm tội cùng Vàng Mí L, Giàng Mí H2 đưa Vàng Thị M1 và Cháng Thị N1 qua biên giới sang Trung Quốc, để bán cho người Trung Quốc. Bị cáo H cho rằng những lời khai tại cơ quan điều tra là do bị ép cung, mớm cung và bị đánh. Theo tài liệu do Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang thu thập bổ sung trong giai đoạn xét xử phúc thẩm thì Cháng Thị N1 nhận dạng qua bản ảnh được những người đưa mình sang Trung Quốc để bán là Vàng Mí L, Giàng Mí H2 và Thào Cồ H. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay Giàng Mí H2 khai rằng Giàng Mí S (cháu ruột của H) tham gia cùng H2 và Vàng Mí L đưa Vàng Thị M2 và Cháng Thị N1 qua biên giới sang Trung Quốc để bán cho người Trung Quốc chứ không phải Thào Cồ H (đây là tình tiết mới). Mặt khác, theo bà Vàng Thị M (là cô ruột của bị hại Vàng Thị M1) là người làm chứng khai không khẳng định có thể nhận dạng được hay không nhưng đã mô tả được chiều cao, dáng của người đi cùng M1, N1 vào nhà bà vào chiều tối hôm bị đưa sang Trung Quốc. Tuy vậy, trong hồ sơ vụ án chưa thu thập được lời khai của Giàng Mí S, Vàng Mí L; các bị hại, nhân chứng chưa nhận dạng đối với Giàng Mí S. Mặt khác cơ quan điều tra C1a tiến Hnh thực nghiệm điều tra tại nhà bà Vàng Thị M, chưa tiến hành nhận dạng người (ngoài nhận dạng qua bản ảnh), nhận biết giọng nói để xác minh các tình tiết có ý nghĩa đối với việc giải quyết vụ án; chưa tiến hành việc đối chất giữa H2, H, S và bị hại Vàng Thị M2. Đồng thời, với tố cáo của Vàng Thị M1, Cháng Thị N1 thì H còn có dấu hiệu phạm tội "Mua bán người". Như vậy, việc điều tra ở cấp sơ thẩm là không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử cần hủy bản án sơ thẩm đối với bị cáo Thào Cồ H, giao hồ sơ vụ án về Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H Giang để tiến điều tra lại vụ án và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Thào Cồ H không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm b, c khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 21/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang đối với bị cáo Thào Cồ H.

Giao hồ sơ vụ án về Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang để điều tra lại vụ án và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Thào Cồ H cho đến khi Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang thụ lý lại vụ án.

Bị cáo Thào Cồ H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại H Nội;
- TAND tỉnh H Giang;
- VKSND tỉnh H Giang;
- Cục THADS tỉnh H Giang;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh H Giang;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh H Giang;
- Bị cáo (qua trại);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, phòng HCTP.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Điều Văn Hằng

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh H **Hoàng Mạnh H** **Điều Văn Hằng**